BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN **CỤC TRỒNG TRỌT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 577 /TT-TTrPC V/v thực hiện một số nội dung liên quan đến Luật Trồng trọt và các văn bản hướng dẫn Luật có liên quan	*Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2022*

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh/Thành phố;
- Hiệp Hội Thương mại Giống cây trồng Việt Nam;
- Hội giống cây trồng Việt Nam;
- Cơ quan tác giả, tác giả giống cây trồng;
- Đơn vị sản xuất và buôn bán giống cây trồng.

Căn cứ khoản 1, Điều 85, Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 (Luật Trồng trọt) đã quy định chi tiết:

"1. Quyết định công nhận giống cây trồng mới được cấp theo quy định của Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 được tiếp tục sử dụng trong thời hạn 10 năm đối với giống cây trồng hằng năm, 20 năm đối với giống cây trồng lâu năm tính từ ngày được cấp quyết định và được gia hạn theo quy định của Luật này.

Trường hợp thời gian còn lại của Quyết định công nhận giống cây trồng mới không đủ 03 năm hoặc quá thời hạn 10 năm đối với giống cây trồng hằng năm, quá 20 năm đối với giống cây trồng lâu năm tính đến ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục sử dụng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành".

Theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác (Nghị định 94): "3. Giống cây trồng đã có trong Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành nhưng không có Quyết định công nhận giống cây trồng mới, được tiếp tục sản xuất kinh doanh đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022".

Đến nay, chuẩn bị hết thời hạn 3 năm kể từ ngày Luật Trồng trọt có hiệu lực thi hành (Luật Trồng trọt có hiệu lực từ 01/01/2020). Theo đó, đề nghị các đơn vị nghiên cứu, các Cơ quan tác giả, tác giả giống và các đơn vị sản xuất và buôn bán giống cây trồng thuộc phạm vi quy định trên, cần chủ động:

(1) Sớm hoàn thiện hồ sơ gia hạn quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Luật Trồng trọt và khoản 3 Điều 4 Nghị định 94 (nếu có nhu cầu đối với loài cây trồng chính)

(2) Hoàn thiện thủ tục tự công bố lưu hành theo quy định tại Điều 17 Luật Trồng trọt và Điều 6 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019. (nếu có nhu cầu đối với loài cây trồng không phải là cây trồng chính)

(3) Đối với giống cây trồng đặc sản, giống cây trồng bản địa, giống cây trồng đã tồn tại lâu dài trong sản xuất, đề nghị các địa phương (Sở Nông nghiệp và PTNT) hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận đặc cách theo Điều 16 Luật Trồng trọt và Điều 5 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019.

Cục Trồng trọt đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/Thành phố, cơ quan tác giả, tác giả giống cây trồng, đơn vị sản xuất và buôn bán giống cây trồng thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c)
- Thứ trưởng Lê Quốc Doanh (để b/c)
- Báo Nông nghiệp Việt Nam (để p/h đưa tin);
- Văn phòng Cục (để đưa lên Cổng thông tin điện tử của Cục);
- Lưu VT; CCN,CAQ; CLT,CTP; TTrPC.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM
CỤC TRỒNG TRỌT
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Nguyễn Như Cường